

TỜ TRÌNH

V/v: Điều chỉnh kế hoạch tăng vốn điều lệ và phương án chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (Thay thế Tờ trình số 11/2023/TTr-DNSE-HĐQT ngày 19/07/2023)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ Nghị Quyết số 01/2023/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2023 của ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ Tờ trình số 21/2023/TTr-DNSE-HĐQT ngày 19/04/2023 v/v thông qua chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để tăng vốn điều lệ và Phụ lục 01 đính kèm;
- Căn cứ Tờ trình số 11/2023/TTr-DNSE-HĐQT ngày 19/07/2023 về việc điều chỉnh Phương án chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để tăng vốn điều lệ;
- Căn cứ kế hoạch và nhu cầu vốn của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc điều chỉnh kế hoạch tăng vốn điều lệ và phương án chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (thay thế Phương án chào bán tại Tờ trình số 11/2023/TTr-DNSE-HĐQT ngày 19/07/2023) bằng nội dung cụ thể như sau:

Ngày 19 tháng 04 năm 2023, theo ghi nhận tại Điều 15 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ (“**Nghị quyết Đại hội thường niên**”) của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (“**DNSE**” hoặc “**Công ty**”), các nội dung liên quan đến kế hoạch tăng vốn điều lệ và chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để tăng vốn điều lệ tại Tờ trình số 21/2023/TTr-DNSE-HĐQT của Hội đồng quản trị đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty (sau đây gọi các nội dung tại Tờ trình này là “**Kế Hoạch Phát Hành**”). Căn cứ trên sự thay đổi trong nhu cầu thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Kế Hoạch Phát Hành nêu trên và chấp thuận việc đăng ký tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa. Các nội dung được sửa đổi, bổ sung cụ thể như sau:



Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch tăng vốn điều lệ tại Mục 2: “Phương án tăng vốn điều lệ” tại Kế Hoạch Phát Hành thành như sau:

Công ty sẽ thực hiện phát hành thêm cổ phiếu mới để thực hiện tăng vốn điều lệ từ 3.000.000.000.000 đồng lên 3.360.000.000.000 đồng, tương ứng việc phát hành thêm cổ phiếu với tổng mệnh giá 360.000.000.000 đồng, tương đương 36.000.000 cổ phiếu thông qua chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

Trong đó, chi tiết các đợt phát hành như sau:

STT	Phương án phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành (cổ phiếu)	Mệnh giá	Giá trị phát hành theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ phát hành (*)	Kế hoạch thực hiện
1	Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng	30.000.000	10.000 đồng/cổ phiếu	300.000.000.000	10% (tính trên Vốn điều lệ 3.000 tỷ đồng)	Dự kiến Quý IV/2023 – Quý I,II/2024
2	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động (Đã có phương án phát hành theo Tờ trình số 16/2023/TTr-DNSE-HĐQT ngày 19/04/2023 của HĐQT)	6.000.000	10.000 đồng/cổ phiếu	60.000.000.000	1,82% (tính trên Vốn điều lệ dự kiến 3.300 tỷ đồng)	Sau khi hoàn tất chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng
	Tổng cộng	36.000.000		360.000.000.000		

(*): Tỷ lệ phát hành được tính dựa trên số lượng cổ phiếu phát hành trên tổng vốn điều lệ hiện hữu dự kiến tại thời điểm phát hành đó và có thể thay đổi tùy thuộc vào vốn điều lệ thực tế tại thời điểm phát hành.

Điều 2. Điều chỉnh toàn văn nội dung Phụ lục 01: “**Phương Án Chào Bán Cổ Phiếu Lần Đầu Ra Công Chúng**” của Kế Hoạch Phát Hành nhằm thực hiện chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng như kế hoạch tăng vốn điều lệ đã được sửa đổi theo Điều 1 trên đây thành như sau:

**PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE**

I. THÔNG TIN ĐỢT CHÀO BÁN

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("**Công ty**" hoặc "**DNSE**" hoặc "**Tổ chức phát hành**")
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. Số lượng cổ phiếu trước khi chào bán:
 - a) Số lượng cổ phiếu lưu hành trước thời điểm chào bán: 300.000.000 (Ba trăm triệu) cổ phiếu.
 - b) Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
5. Vốn điều lệ trước đợt chào bán: 3.000.000.000.000 (Ba nghìn tỷ) đồng.
6. Tỷ lệ chào bán: 10% số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm thực hiện.
7. Số lượng cổ phiếu chào bán: 30.000.000 (Ba mươi triệu) cổ phiếu.
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 300.000.000.000 (Ba trăm tỷ) đồng.
9. Số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến sau đợt chào bán: 330.000.000 (Ba trăm ba mươi triệu) cổ phiếu.
10. Vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán: 3.300.000.000.000 (Ba nghìn ba trăm tỷ) đồng.
11. Hình thức chào bán: Chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để huy động thêm vốn cho tổ chức phát hành.
12. Đối tượng phát hành: Chào bán cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có nhu cầu mua cổ phiếu Công ty.
13. Giá chào bán: Không thấp hơn giá trị sổ sách.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tùy thuộc vào biến động của thị trường để quyết định giá chào bán nhưng không thấp hơn giá trị sổ sách tại thời điểm gần nhất.
14. Nguyên tắc xác định giá chào bán:
 - a) Giá trị sổ sách của cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE theo báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2023: 10.756 đồng/cổ phiếu;
 - b) Giá chào bán trong đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu gần nhất là 10.000 đồng/cổ phiếu (Đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2022 được thực hiện theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 03.1/2021/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 21/12/2021);
 - c) Giá trị định giá trên các phương pháp tính giá chào bán: phương pháp giá trị sổ sách; so sánh tương đối P/B; P/E; phương pháp chiết khấu dòng tiền...;
 - d) Đối với cổ phiếu của Công ty được chào bán lần đầu ra công chúng, căn cứ vào nhu cầu vốn của Công ty và đảm bảo quyền lợi của cổ đông, Đại hội đồng cổ đông Công ty Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá chào bán tại thời điểm thực hiện phù hợp với Mục I.13 Phương Án này.

15. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu do ảnh hưởng của chào bán:

Sau khi Công ty chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng tăng lên tương ứng.

- a) Tổng số cổ phiếu lưu hành trước thời điểm chào bán: 300.000.000 cổ phiếu.
- b) Tổng số cổ phiếu chào bán dự kiến: 30.000.000 cổ phiếu.
- c) Tổng số cổ phiếu lưu hành dự kiến sau khi chào bán: 330.000.000 cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên sẽ dẫn đến cổ phiếu của Công ty bị pha loãng. Việc pha loãng cổ phiếu có thể gây ra các ảnh hưởng sau:

- ***Rủi ro pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS):***

Trên góc độ sổ sách kế toán, thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một lượng cổ phiếu lớn hơn.

Công thức tính:

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lãi (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X \cdot 12 + Y1 \cdot T1}{12}$$

- X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành;
- Y1: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm;
- T1: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng).

- ***Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS)***

Công thức tính:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu sẽ giảm.

- ***Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết***

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông có).

Các rủi ro từ việc pha loãng cổ phiếu nêu trên không phải bao giờ cũng xảy ra và mức độ rủi ro cũng phụ thuộc vào tình hình thị trường cũng như hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, những rủi ro này cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến lợi ích của những nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu

của Công ty, vì vậy nhà đầu tư cần có những đánh giá cẩn trọng về các vấn đề nêu trên.

16. Phương thức phân phối: thực hiện phân phối theo phương thức dựng sổ thông qua (i) đại lý phân phối hoặc (ii) tự phân phối, Đại hội đồng cổ đông Công ty ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền lựa chọn một trong hai phương thức phát hành trên để phù hợp với quy định pháp luật và nhu cầu của Công ty tại thời điểm thực hiện.
17. Thời gian chào bán dự kiến: Dự kiến trong Quý IV năm 2023 – Quý I, II năm 2024, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng. Thời điểm chào bán chính thức do Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với quy định pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng.
18. Phương án xử lý số cổ phiếu không phân phối hết:
 - a) Đối với toàn bộ số cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán, (bao gồm cả số cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, đã đăng ký nhưng không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn hủy một phần hoặc toàn bộ số cổ phiếu chưa phân phối hết đó hoặc xin phép gia hạn thời gian phân phối và tiếp tục chào bán cho các nhà đầu tư khác. Trong trường hợp Hội đồng quản trị phân phối tiếp cổ phiếu cho các nhà đầu tư khác thì điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư, giá chào bán không được thuận lợi hơn và giá bán tối thiểu không thấp hơn so với giá các nhà đầu tư đã đăng ký tham gia đợt chào bán ban đầu. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư và tiếp tục chào bán số cổ phiếu không phân phối hết này.
 - b) Số cổ phiếu không phân phối hết khi chào bán tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, và đảm bảo tuân thủ phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 ("**Nghị Định 155**") và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.
 - c) Trong trường hợp hết thời gian phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật, bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu số lượng cổ phiếu còn dư vẫn không được phân phối hết cho nhà đầu tư khác, Hội đồng quản trị sẽ hủy số lượng cổ phiếu dư này và điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt chào bán.
19. Hạn chế chuyển nhượng:
 - a) Toàn bộ cổ phiếu chào bán sẽ được tự do chuyển nhượng.
 - b) Số lượng cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán được Hội đồng quản trị phân phối tiếp theo Mục 18 sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

20. Chào mua công khai: Thông qua việc Nhà đầu tư (được Hội đồng quản trị lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phiếu không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu trong trường hợp đối tượng được này thuộc đối tượng phải thực hiện chào mua công khai theo Luật Chứng Khoán, Nghị Định 155 và các văn bản pháp luật có liên quan thì đối tượng đó phải thực hiện thủ tục chào mua công khai theo đúng quy định.
21. Đăng ký giao dịch và/hoặc niêm yết cổ phiếu: Cổ phiếu của Công ty sẽ được đăng ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TIỀN TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Mục đích chào bán:

- Bổ sung vốn để cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán, giao dịch ký quỹ, các hoạt động/ng nghiệp vụ khác của Công ty.
- Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh chứng khoán, đầu tư các giấy tờ có giá trên thị trường.
- Bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển hệ thống của công ty, bổ sung vốn lưu động và các hoạt động hợp pháp khác của Công ty.

2. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán (theo mệnh giá): 300.000.000.000 (Ba trăm tỷ) đồng, dự kiến được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm:

STT	Mục đích	Kế hoạch sử dụng vốn (% số tiền thu được từ đợt chào bán)
1	Bổ sung vốn để cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán, giao dịch ký quỹ, các hoạt động/ng nghiệp vụ khác của Công ty	50%
2	Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh chứng khoán, đầu tư các giấy tờ có giá trên thị trường	40%
3	Bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển hệ thống của công ty, bổ sung vốn lưu động và các hoạt động hợp pháp khác của Công ty	10%
	Tổng cộng	100%

Tổng số tiền dự kiến thu được (bao gồm cả nguồn thặng dư nếu có) sẽ được phân bổ và luân chuyển linh động cho các hoạt động của Công ty theo các mục đích nêu trên để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ.

Tùy vào số vốn thu được thực tế sau đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình cụ thể của Công ty để xây dựng phương án sử dụng vốn, quyết định việc phân bổ số tiền thu được từ chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, với kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông. Trong trường hợp phương án có điều chỉnh, Hội đồng quản trị sẽ thực hiện việc báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất sau khi thực hiện việc điều chỉnh đó.

III. CÁC CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH VÀ NIÊM YẾT/ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN HỆ THỐNG GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE cam kết:

1. Công ty không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.
2. Công ty, người đại diện theo pháp luật của Công ty không bị xử lý vi phạm trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm dự kiến đăng ký niêm yết cổ phiếu do thực hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán quy định tại Điều 12 Luật Chứng Khoán.
3. Công ty cam kết triển khai thực hiện đăng ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/ Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, thực hiện niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán đảm bảo phù hợp với thủ tục, thời hạn và nguyên tắc quy định tại Khoản 9 Điều 18, Khoản 3 Điều 29 và Điểm đ Khoản 1 Điều 34 của Luật Chứng Khoán và các quy định pháp luật có liên quan.
4. Công ty cam kết tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty sẽ được bán cho ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn.
5. Công ty sẽ mở tài khoản phong toả nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán đúng mục đích đã cam kết và phù hợp với thủ tục, điều kiện pháp luật quy định.

IV. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỰC HIỆN

Ngoài các nội dung ủy quyền nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

1. Quyết định kế hoạch triển khai phương án chào bán chi tiết; điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Phương Án Chào Bán Cổ Phiếu Lần Đầu Ra Công Chúng và các danh mục, nội dung tài liệu, thỏa thuận, hồ sơ chào bán có liên quan khi thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
2. Quyết định cụ thể thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

3. Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành, bao gồm (i) sửa đổi bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty; (ii) điều chỉnh Giấy đăng ký doanh nghiệp của Công ty; (iii) sửa đổi/bổ sung điều khoản về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty và ban hành tương ứng;
4. Thực hiện các thủ tục cần thiết để niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu chào bán trên hệ thống giao dịch chứng khoán, bao gồm cả việc lựa chọn thời điểm và địa điểm để niêm yết/đăng ký giao dịch sau khi phát hành và đăng ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/ Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam theo quy định pháp luật;
5. Quyết định và thực hiện tất cả các công việc cần thiết khác có liên quan đến chào bán cổ phiếu, tăng vốn điều lệ và thực hiện thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa cho Công ty theo quy định pháp luật; và
6. Quyết định, thực hiện các công việc khác đã được ĐHĐCĐ giao/ủy quyền tại Phương Án Chào Bán Cổ Phiếu Lần Đầu Ra Công Chúng.
Hội đồng quản trị được quyền giao/ủy quyền lại cho cá nhân/đơn vị khác thuộc Công ty có chuyên môn có liên quan thực hiện bất kỳ công việc nào được giao tại Phương án phát hành này.

Điều 3. Quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là **100%** (một trăm phần trăm) và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa phù hợp với nhu cầu thay đổi của Công ty và yêu cầu của pháp luật (nếu có) và thực hiện thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa trước khi nộp hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng và đăng ký niêm yết cổ phiếu cho Công ty.

Để đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài: việc Nhà đầu tư nước ngoài tham gia đợt chào bán phải đáp ứng các điều kiện theo quy định pháp luật và theo nguyên tắc sau:

- Nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 77 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ("**Luật Chứng Khoán**") và người có liên quan được sở hữu đến 100% vốn điều lệ của Công ty. Trường hợp không đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 77 Luật Chứng Khoán, nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức và người có liên quan chỉ được sở hữu đến 49% vốn điều lệ của Công ty;
- Nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân và người có liên quan được sở hữu đến 49% vốn điều lệ của Công ty.

Điều 4. Các nội dung khác tại Nghị quyết Đại hội thường niên không được điều chỉnh theo Tờ Trình này sẽ tiếp tục được thực hiện theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông tại Nghị quyết Đại hội thường niên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu IB.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Hoàng Giang





100